

Bản tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ - TÀI CHÍNH - KINH TẾ

- ☒ Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ
- ☐ Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG
- ☐ Tin KINH TẾ VIỆT NAM
- ☐ Tin KINH TẾ QUỐC TẾ





NỘI DUNG CHÍNH

Tin THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

- Tổng quan thị trường
- Đồ thị một số chỉ báo phổ biến



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

- VND mất giá chưa đến 3%, dự trữ ngoại hối cải thiện trở lại trong 2023
- Tiền gửi ồ ạt chảy vào ngân hàng: Tăng 1,68 triệu tỷ đồng trong 2023, riêng Q.IV tăng hơn 800.000 tỷ đồng
- Standard Chartered bank: Việt Nam sắp kết thúc nói lỏng tiền tệ, NHNN có thể tăng lãi suất vào Q.IV

Tin KINH TẾ VIỆT NAM

- Chính phủ đặt mục tiêu 2024 sẽ có 240.000 doanh nghiệp gia nhập thị trường
- Nửa cuối 2024 kinh tế thế giới phục hồi, sản xuất của Việt Nam mới tăng trưởng tích cực

Tin KINH TẾ QUỐC TẾ

- Fitch cảnh báo hạ bậc tín nhiệm nợ của các nước châu Á có rủi ro lũ lụt cao
- Sẽ có thêm ngân hàng ngầm của Trung Quốc gặp khó khăn sau khi Zhongzhi xin phá sản

Sacombank

Bảng chỉ số

(Thứ Ba, ngày 09/01/2024)



Chứng khoán

VN - INDEX	1,160.19	↑	0.48%
HNX - INDEX	233.33	↑	0.24%
DOWN JONES INDUS	37,683.01	↑	0.58%
EURO STOXX 50 PR	4,485.48	↑	0.49%
CSI 300 INDEX	3,286.06	↓	-1.29%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	74.000	↓	-0.67%
Quốc tế (USD/Oz)	2,033.7	↓	-0.59%

Tỷ giá (USD/VND cập nhật 08h30)

USD/VND (BQ LNH)	23.931	↓	-0.01%
DXY	102.21	↓	-0.21%
EUR/USD	1.0957	↑	0.11%
USD/JPY	144.01	↓	-0.49%
USD/CNY	7.1515	↑	0.06%

Hàng hóa

Dầu thô WTI (USD/th)	70.75	↓	-4.13%
----------------------	-------	---	--------

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG



- Chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,13%, xuống mốc 102,29. USD đã giảm sv EUR và JPY khi các nhà đầu tư tiếp tục xem xét dữ liệu kinh tế của Mỹ từ tuần trước và chờ đợi chỉ số lạm phát quan trọng để tìm manh mối mới về thời điểm FED có thể bắt đầu cắt giảm lãi suất.



- Vàng giao ngay giảm 0.9% xuống 2,027.63 USD/Ounce. Giá vàng giảm xuống mức thấp nhất trong 3 tuần vào ngày 8/1, vì đà tăng của lợi suất trái phiếu. Điều này diễn ra trong bối cảnh kỳ vọng về việc FED sớm hạ lãi suất dần phai nhạt và nhà đầu tư đang chờ đợi dữ liệu lạm phát của Mỹ trong tuần này để có thông tin rõ ràng hơn.

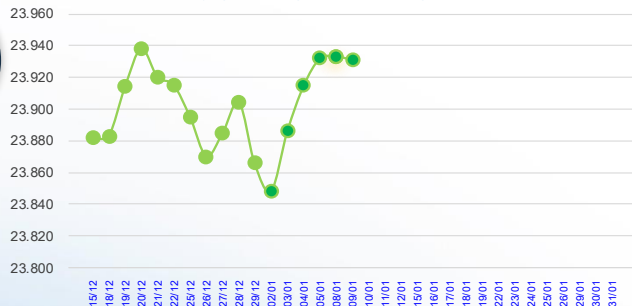


- Giá dầu thô của Mỹ WTI giảm 4.12% còn 70.77 USD/thùng. Giá dầu WTI sụt hơn 4% vào 8/1, sau khi Arab Saudi hạ giá bán, làm dấy lên lo ngại rằng thị trường đang dư cung trong khi nhu cầu đang suy yếu. Việc giảm giá của Arab Saudi diễn ra trong bối cảnh thị trường tiếp tục suy yếu do sản lượng dầu thô của Mỹ tăng kỷ lục và nhu cầu ở Trung Quốc giảm sút. OPEC và các đồng minh đang cắt giảm sản lượng 2.2 triệu thùng/ngày trong quý này nhằm nỗ lực cân bằng thị trường.

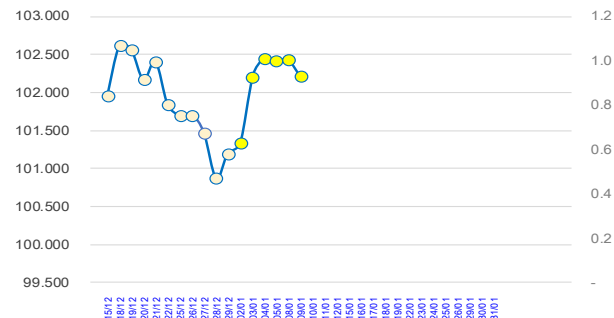
ĐỒ THỊ MỘT SỐ CHỈ BÁO PHỔ BIẾN



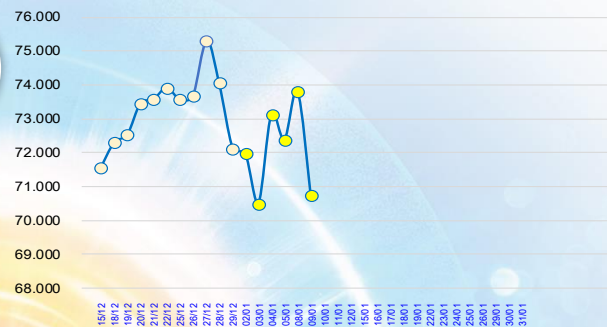
Tỷ giá trung tâm - Tháng 01/2024



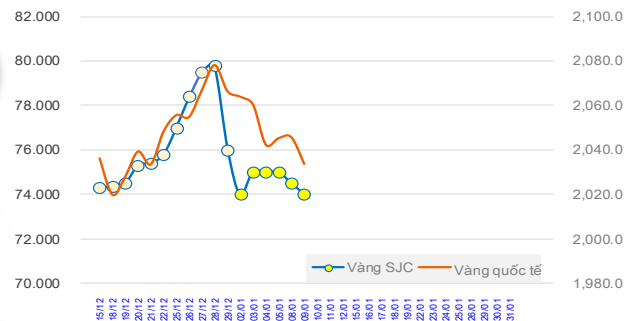
Chỉ số DXY - Tháng 01/2024



Giá dầu thô - Tháng 01/2024



Giá vàng - Tháng 01/2024

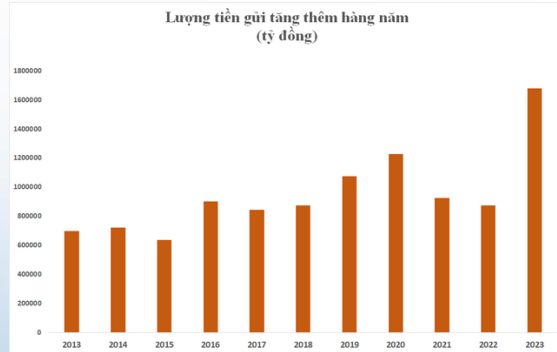


Thống đốc: VND mất giá chưa đến 3%, dự trữ ngoại hối cải thiện trở lại trong năm 2023



Thống đốc Nguyễn Thị Hồng đánh giá, việc tăng trưởng tín dụng (TTTD) đạt 13,5%, ổn định tỷ giá, góp phần kiểm soát lạm phát ở mức 3,25%, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế (KT) là thành công đáng được ghi nhận của toàn hệ thống 2023. Trong 2024, triển vọng KT toàn cầu và thị trường quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp. Trong nước, nền KT dự kiến vẫn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Trong bối cảnh đó, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) sẽ tập trung vào 5 định hướng, giải pháp trọng tâm. Cụ thể: (i) Theo dõi sát diễn biến, tình hình KT thế giới, trong nước để điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ các công cụ chính sách tiền tệ (CSTT), phối hợp hài hòa; (ii) Điều hành tín dụng chủ động, linh hoạt, phù hợp với diễn biến KT vĩ mô, lạm phát, đáp ứng nhu cầu vốn cho nền KT. Định hướng TTTD 2024 #15%; (iii) Tiếp tục triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng (TCTD) gắn với xử lý nợ xấu 2021-2025; Chỉ đạo các TCTD đẩy mạnh công tác xử lý, phấn đấu 2024 tỷ lệ nợ xấu nội bảng (không gồm NH thương mại yếu kém) <3%,...; (iv) Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động NH và hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt. Tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn trong hoạt động thanh toán và chuyển đổi số; (v) NHNN sẽ tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật ngân hàng nhằm tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thuận lợi cho điều hành CSTT và hoạt động NH.

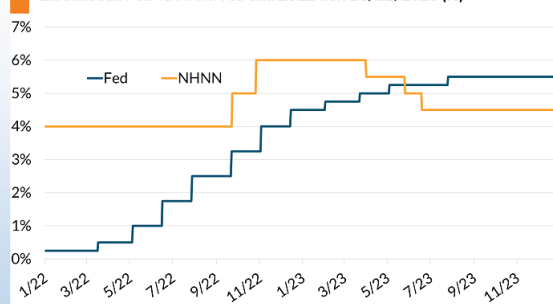
Tiền gửi ồ ạt chảy vào ngân hàng: Tăng 1,68 triệu tỷ đồng trong 2023, riêng Q.IV tăng 800.000 tỷ đồng



Theo số liệu được NHNN công bố tại Hội nghị ngành NH sáng 8/1, lượng tiền gửi vào hệ thống NH của cư dân và các tổ chức KT đến cuối năm 2023 đạt hơn 13,5 triệu tỷ đồng (▲13,2% sv cuối năm 2022), là mức tiền gửi cao nhất trong lịch sử ngành NH. Như vậy, trong 2023, tiền gửi của của cư dân và các tổ chức KT ▲1,68 triệu tỷ đồng, mức tăng cao nhất trong hàng chục năm trở lại đây, riêng Q.IV ▲800.000 tỷ đồng. Nếu sv 2022, lượng tiền gửi tăng thêm trong 2023 cao gần gấp đôi. Đến n 31/12/2023, tín dụng toàn nền KT ▲13,71% sv cuối năm 2022, thấp hơn không đáng kể sv mức ▲14,18% của năm trước. Như vậy, trong 2023, tổng dư nợ toàn nền KT đã ▲1,63 triệu tỷ đồng, cao hơn 153.000 tỷ đồng sv mức tăng của 2022 nhưng vẫn thấp hơn quy mô gia tăng của tiền gửi... Phát biểu tại hội nghị, Thống đốc cho biết, ngay từ đầu năm và cả năm 2023, NHNN đã ứng phó với sự chắc chắn, chủ động và linh hoạt với diễn biến tình hình, lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động và về cơ bản đã góp phần vào thành tựu chung về phát triển KT, xã hội của đất nước. Bên cạnh đó, khi lạm phát được kiểm soát ở mức thấp và dự báo sức ép lạm phát không lớn, NHNN đã chủ động điều hành, tạo thuận lợi cho việc thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp (DN) và người dân, từ đó hỗ trợ tăng trưởng KT đạt mức 5,05%.

Standard Chartered bank: Việt Nam sắp kết thúc nới lỏng tiền tệ, NHNN có thể tăng lãi suất vào Q.IV

Lãi suất của Fed và NHNN từ đầu 2022 đến 18/12/2023 (%)



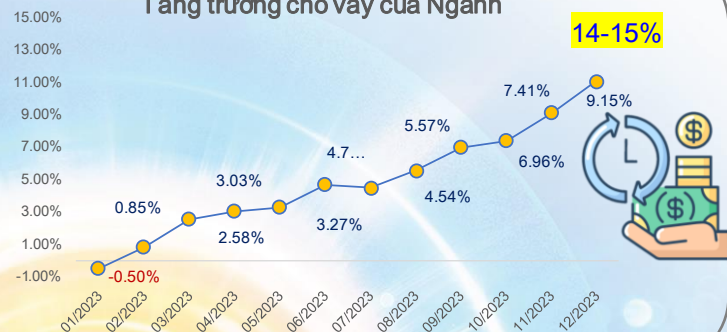
Trong báo cáo mới phát hành, Standard Chartered bank dự báo, tăng trưởng GDP của Việt Nam (VN) đạt 6,7% trong 2024 (tăng trưởng nửa đầu năm dự báo đạt 6,2%, nửa cuối năm đạt 6,9%). Ông Tim Leelahaphan, chuyên gia KT Thái Lan và VN, Standard Chartered bank cho biết “Triển vọng KT VN về trung hạn vẫn đầy hứa hẹn. Để duy trì tốc độ tăng trưởng và khả năng cạnh tranh, VN cần phát triển cơ sở hạ tầng và giảm lượng khí thải các bon”. Với lo ngại lạm phát quay trở lại, lạm phát được dự báo tăng từ 3,3% trong 2023 lên 5,5% vào 2024. Standard Chartered bank dự báo, việc nới lỏng tiền tệ có thể sắp kết thúc do KT VN đang trên đà phục hồi. Kỳ vọng lãi suất (LS) sẽ giữ nguyên mặc dù việc cắt giảm LS có thể xảy ra. LS tái cấp vốn dự kiến sẽ duy trì ở mức 4,5% cho đến cuối Q.III/2024, trước khi ▲50 điểm cơ bản trong Q.IV. “Chúng tôi kỳ vọng NHNN sẽ xây dựng chính sách cân bằng giữa hỗ trợ phục hồi nền KT và chống lạm phát gia tăng cũng như sự suy yếu tiền tệ. Lạm phát và khoảng cách rộng giữa chi tiêu và thu nhập có thể dẫn đến những hành vi tìm kiếm lợi nhuận và rủi ro bất ổn tài chính”. VND được dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với những thách thức, tỷ giá USD/VND dự kiến đạt 24.000 vào cuối năm 2024. Dự trữ ngoại hối dự báo sẽ phục hồi khi sức mạnh của USD giảm.

BIỂU ĐỒ HUY ĐỘNG, CHO VAY, TỶ GIÁ, LÃI SUẤT

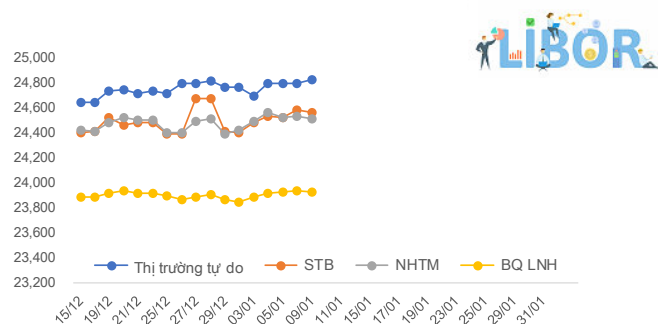
Tăng trưởng huy động của Ngành



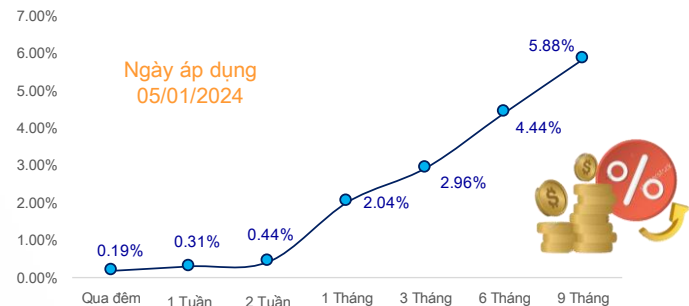
Tăng trưởng cho vay của Ngành



Tỷ giá liên ngân hàng tháng 01/2024



Lãi suất bình quân liên ngân hàng



Chính phủ đặt mục tiêu năm 2024 sẽ có khoảng 240.000 doanh nghiệp gia nhập thị trường



Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia 2024. Trong đó, Chính phủ đặt mục tiêu 2024, phần đầu số DN gia nhập thị trường (thành lập mới và quay trở lại hoạt động) 2024 tăng ít nhất 10% sv 2023; số DN rút lui khỏi thị trường 2024 tăng dưới 10% sv 2023. Mục tiêu này cũng tương đương mức dự báo của Tổng cục Thống kê mới đây. Theo đó, cơ quan này ước tính, sẽ có thêm 230.500 DN gia nhập nền KT 2024. Trong đó, 162.500 DN ra đời và 68.000 DN quay lại hoạt động, **↑16%**. Năm 2023, số liệu từ Cục Quản lý đăng ký kinh doanh cho biết, số DN thành lập mới và quay lại thị trường gần 220.000, **↑4,5%** sv 1 năm trước đó. Trong khi đó, 172.500 đơn vị giải thể, **↑20,5%** sv 2022. Về Năng lực Đổi mới sáng tạo của WIPO: Nâng xếp hạng nhóm chỉ số Hạ tầng công nghệ thông tin lên ít nhất 3 bậc; nâng xếp hạng chỉ số Chất lượng môi trường lên ít nhất 10 bậc; nâng xếp hạng chỉ số Xuất khẩu dịch vụ ICT lên ít nhất 5 bậc. Nâng xếp hạng chỉ số Đăng ký tài sản trong xếp hạng Quyền tài sản của Liên minh quyền tài sản lên ít nhất 2 bậc. Tăng điểm chỉ số Thủ tục thông quan trong xếp hạng Hiệu quả logistics của World Bank lên ít nhất 0,2 điểm. Về Năng lực phát triển du lịch và lữ hành của Diễn đàn KT thế giới: Nâng xếp hạng Nhóm chỉ số Mức độ ưu tiên cho du lịch và lữ hành lên ít nhất 5 bậc; nâng xếp hạng Nhóm chỉ số Hạ tầng dịch vụ du lịch lên ít nhất 3 bậc.

Nửa cuối 2024 kinh tế thế giới phục hồi, sản xuất của Việt Nam mới tăng trưởng tích cực



Tại chương trình WeTalk "Đầu tư gì 2024?" được tổ chức mới đây, CEO WiGroup nói về sức khỏe các nền KT là đối tác thương mại chính của VN. Theo ông, Mỹ đã duy trì được tăng trưởng bất chấp CSTT thắt chặt mạnh tay của FED từ đầu năm 2022, đến cuối năm 2023, FED mới phát tín hiệu dừng lại. Đây là tín hiệu lạc quan với thị trường xuất khẩu lớn nhất của VN. Trong khi đó, KT Trung Quốc còn nhiều khó khăn nhưng đang dần hồi phục nhờ CSTT nới lỏng. Với nền KT châu Âu, khu vực này tiềm ẩn rủi ro suy thoái lớn nhất, nguyên nhân bắt nguồn từ xung đột kéo dài Nga-Ukraine dẫn tới khủng hoảng năng lượng ở các nền KT vốn lệ thuộc quá lâu vào dầu mỏ, khí đốt Nga. Tuy nhiên, suy thoái với khu vực này sẽ không nặng nề nhờ khả năng cân bằng của thị trường khí đốt và hỗ trợ mạnh từ chính sách tài khóa. Ngoài ra tín hiệu tích cực là lạm phát tiếp tục giảm do giá năng lượng đã được kiểm soát. "Các nền KT lớn là đối tác thương mại chính của VN đang gặp nhiều khó khăn khác nhau. Dự báo KT thế giới 6 tháng đầu năm 2024 khó có chuyển động tích cực đáng kể. Lạm phát giảm về sát mục tiêu vẫn là điều kiện quan trọng để các NH trung ương hạ LS, hỗ trợ phục hồi KT. Sự phục hồi này được kỳ vọng xuất hiện vào nửa cuối năm 2024, đầu năm 2025". Mỹ, châu Âu và Anh đã hoàn thành chu kỳ tăng LS nên dự kiến sẽ không có thêm quyết định tăng LS nào trong tương lai gần. Các NH trung ương sẽ bắt đầu giảm LS vào nửa sau 2024, bắt đầu từ FED, sau đó là châu Âu và Anh. Dự báo hoạt động sản xuất sẽ phục hồi dần trong 2024 nhờ niềm tin của người tiêu dùng tăng ở các thị trường xuất khẩu chính như Mỹ và EU,...

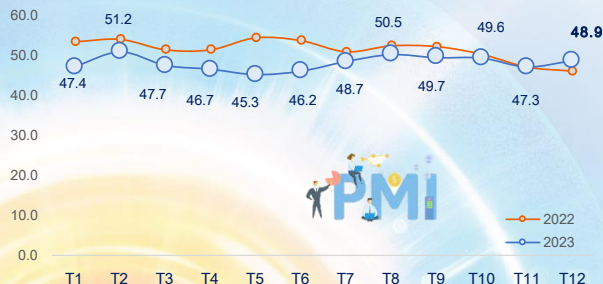
BIỂU ĐỒ MỘT SỐ CHỈ SỐ KINH TẾ VĨ MÔ



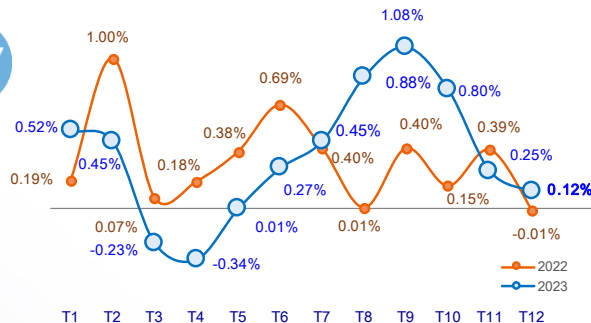
GDP năm 2022 - 2023



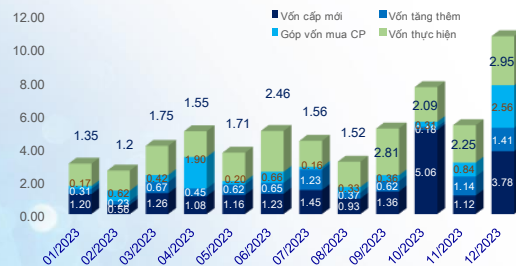
PMI năm 2022 - 2023



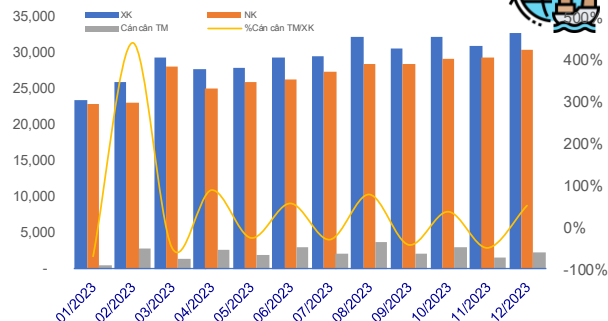
CPI năm 2022-2023



Vốn FDI năm 2023



Xuất - Nhập khẩu năm 2023



Sẽ có thêm ngân hàng ngầm của Trung Quốc gặp khó khăn sau khi Zhongzhi xin phá sản



Tập đoàn tài chính Zhongzhi Enterprise Group đã nộp đơn xin phá sản vào cuối ngày 5/1 do không có khả năng trả nợ và không có đủ tài sản để thanh toán các nghĩa vụ đến hạn. Tại Trung Quốc (TQ), các NH ngầm như Zhongzhi hoạt động bằng cách tập hợp tiền tiết kiệm của các hộ gia đình và DN để cấp khoản vay cho DN địa ốc, đầu tư cổ phiếu, trái phiếu và hàng hóa. Theo CNBC, Zhongzhi và các NH ngầm khác đã tài trợ cho nhiều nhà phát triển bất động sản (BDS) lớn trong nước. Không ít công ty dựa vào nguồn tài trợ này để mua đất từ chính quyền địa phương. Các NH lớn nhất TQ đều thuộc sở hữu của nhà nước, khiến cho DN ngoài quốc doanh gặp khó khăn khi tìm kiếm tài trợ từ NH truyền thống. Điều này đã góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành NH ngầm. Tuy nhiên, vài năm qua, TQ đã cố gắng hạn chế tốc độ tăng trưởng của các khoản vay trên. Việc các NH ngầm bị siết quản lý đã gián tiếp ảnh hưởng đến lĩnh vực BDS... CreditSights cho rằng: “Chúng tôi không kỳ vọng TQ sẽ giải cứu bởi nhiều sản phẩm của Zhongzhi là sản phẩm quản lý tài sản không phù hợp với tiêu chuẩn và từ lâu đã bị các nhà chức trách cảnh báo hoặc ngăn cấm... Có khả năng chúng ta sẽ thấy thêm nhiều quỹ ủy thác khác vỡ nợ bởi các khoản đầu tư chính của họ là vào những công ty huy động vốn của chính quyền địa phương và nợ BDS”. Trong lưu ý gửi tới khách hàng, Commerzbank viết: “Chủ nợ của Zhongzhi chủ yếu là các nhà đầu tư cá nhân giàu có... Tuy nhiên, sự sụp đổ của tập đoàn này vẫn có thể làm tổn hại niềm tin của thị trường, làm dấy lên lo ngại về ngành quỹ ủy thác. Một số người cũng có thể lo rằng sự kiện này sẽ gây ra tác động đáng kể tới ngành BDS”.

Fitch cảnh báo hạ bậc tín nhiệm nợ của các nước châu Á có rủi ro lũ lụt cao



Trong báo cáo phát hành ngày 4/1, Fitch cho biết, lũ lụt là 1 trong những loại thảm họa thiên nhiên thường xảy ra nhất. Những tác động tiêu cực từ lũ lụt có thể dẫn đến thiệt hại KT và làm giảm xếp hạng tín nhiệm nợ của 1 số nước ở châu Á-Thái Bình Dương. Các nền KT Nam Á và Đông Nam Á đối mặt với rủi ro lũ lụt cao nhất ở châu Á-Thái Bình Dương. Trong đó, các quốc gia có GDP bình quân đầu người thấp, năng lực quản trị và sự chuẩn bị cơ sở hạ tầng yếu hơn. “Các nước dễ bị tổn thương hơn trước những rủi ro thiệt hại vật chất (do lũ lụt) với khả năng thích ứng yếu, có thể chịu áp lực bị hạ bậc mức xếp hạng tín nhiệm nợ. Điều này khiến nhiều nước ở Đông Nam Á (trừ Singapore) có nguy cơ bị hạ bậc xếp hạng”. Hầu hết các nước Đông Nam Á đều có nền KT đảo hoặc có đường bờ biển dài, khiến khu vực ven biển dễ bị ngập lụt. Mức nước biển đã tăng trong nhiều thập niên. Do đó, các nước có nền địa chất thấp thấp trong khu vực thường dễ xảy ra lũ lụt ở vùng ven biển và khiến hệ sinh thái được xây dựng ở đây gặp nguy hiểm... Dự báo, tốc độ tăng trưởng KT cao ở hầu hết các nước Nam Á và Đông Nam Á, quá trình đô thị hóa ngày càng gia tăng sẽ khiến người dân dễ tổn thương trước rủi ro lũ lụt có thể sẽ tăng lên. Hơn hết, vùng đệm tài chính hạn chế hơn ở hầu hết các nền KT ở khu vực này. Bởi vì nợ chính phủ của các nước này cao hơn mức trung bình của nhóm các nước đang phát triển. Cùng với việc nguồn thu yếu, có thể dẫn đến xếp hạng tín dụng tiêu cực khi rủi ro khí hậu trở nên nghiêm trọng hơn. Ngoài ra, chi tiêu bổ sung của chính phủ cho việc di dời và xây dựng lại sau lũ lụt có thể làm tăng thêm thâm hụt tài chính và nợ công. Cả 2 yếu tố Thâm hụt tài chính/GDP và tỷ lệ Nợ công/GDP đều được đưa vào mô hình xếp hạng tín nhiệm nợ quốc gia của Fitch.

DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI – VIỆT NAM

	2023	2024
World Bank	2,1%	2,4%
IMF	2,8%	
OECD	2,7%	
UNCTAD	2,4%	



	2023	2024
World Bank	4,7%	5,5%
ADB	5,2%	6,0%
OECD	4,9%	5,9%
IMF	4,7%	5,8%
UOB	5,0%	6,0%
HSBC	5,0%	
Standard Chartered Bank	5,0%	6,7%
VNDirect	5,5%	

Cập nhật theo dự báo mới nhất của các tổ chức



WEBSITE THAM KHẢO



Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính NH

<https://vietnambiz.vn/thong-doc-vnd-mat-gia-chua-den-3-du-tru-ngoai-hoi-cai-thien-tro-lai-trong-nam-2023-20241893936836.htm>
<https://vietnambiz.vn/standard-chartered-viet-nam-sap-ket-thuc-noi-long-tien-te-nhnn-co-the-tang-lai-suat-vao-quy-iv-20241812375877.htm>
<https://cafef.vn/tien-gui-o-at-chay-vao-ngan-hang-tang-168-trieu-ty-trong-nam-2023-188240108174600675.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietstock.vn/2024/01/chinh-phu-dat-muc-tieu-nam-2024-se-co-khoang-240-ngan-doanh-nghiep-gia-nhap-thi-truong-761-1144044.htm>
<https://vietnambiz.vn/nua-cuoi-2024-kinh-te-the-gioi-phuc-hoi-san-xuat-cua-viet-nam-moi-tang-truong-tich-cuc-202418164618941.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/chuyen-gia-se-co-them-ngan-hang-ngam-cua-trung-quoc-gap-kho-khan-sau-khi-zhongzhi-xin-pha-san-202418153421201.htm>
<https://vietstock.vn/2024/01/fitch-canh-bao-ha-bac-tin-nhiem-no-cua-cac-nuoc-chau-a-co-rui-ro-lu-lut-cao-772-1144002.htm>